ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số /2026/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền quyết định, phê duyệt trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thuỷ;

Căn cứ Nghị định số 99/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên**.**

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm 2026.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tài chính; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Như Điều 11;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP/ UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTCDGT.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

QUY ĐỊNH

Thẩm quyền quyết định thẩm quyền quyết định, phê duyệt trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên

CHƯƠNG I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt một số nội dung về giao quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên, trong giới hạn thẩm quyền mà pháp luật giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp.

2. Quyết định này không áp dụng đối với tài sản thuộc phạm vi loại trừ tại Điều 1 của Nghị định số 44/2024/NĐ-CP và Nghị định số 12/2025/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung); không phân cấp thẩm quyền thuộc cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định khác của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng; các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan.

Chương II. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, PHÊ DUYỆT TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC ĐỐI VỚI TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 3. Phê duyệt đề án khai thác tài sản đường bộ

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, đề án cho thuê quyền khai thác tài sản và đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản đường bộ do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, đề án cho thuê quyền khai thác tài sản và đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản đường bộ đối với tài sản do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý.

3. Việc lập đề án, lựa chọn tổ chức khai thác, xác định giá, quản lý nguồn thu và ký hợp đồng phải tuân thủ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Điều 4. Điều chuyển tài sản đường bộ:

1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, giữa cấp tỉnh và cấp xã hoặc giữa các đơn vị thuộc các xã, phường khác nhau trên địa bàn tỉnh.

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của chính Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền Quyết định thu hồi, thanh lý tài sản đường bộ

1. Phân cấp Sở Xây dựng quyết định thu hồi, thanh lý tài sản do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý;.

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thu hồi, thanh lý tài sản do cơ quan, đơn vị cấp xã quản lý.

3. Phân cấp Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh quyết định thu hồi, thanh lý tài sản do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản do Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh quản lý

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Phân cấp Sở Xây dựng quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản cấp tỉnh quản lý trong phạm vi Nghị định số 44/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung cho phép;

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản cấp xã quản lý, trong phạm vi Nghị định số 44/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung cho phép.

3. Phân cấp Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản do Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh quản lý quản lý trong phạm vi Nghị định số 44/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung cho phép

Chương III. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, PHÊ DUYỆT TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC ĐỐI VỚI TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Điều 7. Phê duyệt đề án khai thác tài sản đường thủy nội địa

1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác và đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý.

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các đề án nêu tại khoản 1 Điều này đối với tài sản do cơ quan, đơn vị cấp xã quản lý.

Điều 8. Điều chuyển tài sản đường thuỷ nội địa:

1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; giữa cấp tỉnh và cấp xã; giữa các xã, phường khác nhau.

2. Phân cấp Uỷ ban nhân dân cấp quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cùng một xã, phường.

Điều 9. Phân cấp thẩm quyền thu hồi, thanh lý tài sản đường thủy nội địa

1. Phân cấp Sở Xây dựng quyết định thu hồi, thanh lý đối với tài sản thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thu hồi, thanh lý đối với tài sản thuộc phạm vi cấp xã quản lý.

3. Phân cấp Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thu hồi, thanh lý đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý

4. Thẩm quyền thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (nếu thuộc trường hợp được phép phân cấp) được thực hiện theo Nghị định số 12/2025/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung và văn bản phân cấp riêng của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Phân cấp thẩm quyền Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

1. Phân cấp Sở Xây dựng quyết định xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý theo quy định khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15).

2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản thuộc phạm vi cấp xã quản lý theo quy định khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15).

3. Phân cấp Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15)

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thuỷ trong trường hợp bị mất, bị huỷ hoại đảm bảo quy định pháp luật.

3. Theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân các xã, phường, Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân quyền tại Quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024, Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025, Nghị định số 99/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

Thực hiện Quy định này đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024, Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025, Nghị định số 99/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 và các quy định của pháp luật có liên quan.